

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 114 - Sự vô tín của loài người khiến Con một của Đức Chúa Trời phải chịu sự khốn khổ.

Ma-thi-ơ 17:9-13: Đang khi Đức Chúa Jêsus và môn đồ ở trên núi xuống, thì Ngài ra lệnh cấm rằng: Sự các người đã thấy chớ thuật lại cùng ai, cho đến khi Con người từ kẻ chết sống lại. Môn đồ hỏi Ngài rằng: Vậy thì sao các thầy thông giáo nói rằng Ê-li phải đến trước? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật Ê-li phải đến mà sửa lại mọi việc. Nhưng ta phán cùng các người rằng: Ê-li đã đến rồi, và người ta không nhận biết, song họ lại xử với người theo ý muốn mình; Con người phải chịu khốn khổ bởi họ cũng như vậy. Môn đồ bèn hiểu rằng Ngài nói đó là nói về Giăng Báp-tít.

Bản King James version chép: ⁹And as they came^{G2597} down^{G2597} from the mountain^{G3735}, Jesus^{G2424} charged^{G1781} them, saying^{G3004}, Tell^{G2036} the vision^{G3705} to no^{G3762} man^{G3367}, until^{G2193} the Son^{G5207} of man^{G444} be risen^{G450} again^{G450} from the dead^{G3498}. ¹⁰And his disciples^{G3101} asked^{G1905} him, saying^{G3004}, Why^{G5101} then^{G3767} say^{G3004} the scribes^{G1122} that Elias^{G2243} must^{G1163} first^{G4412} come^{G2064}? ¹¹And Jesus^{G2424} answered^{G611} and said^{G2036} unto them, Elias^{G2243} truly^{G3303} shall first^{G4412} come^{G2064}, and restore^{G600} all^{G3956} things. ¹²But I say^{G3004} unto you, That Elias^{G2243} is come^{G2064} already^{G2235}, and they knew^{G1921} him not, but have done^{G4160} unto him whatsoever^{G3745} they listed^{G2309}. Likewise^{G3779} shall also^{G2532} the Son^{G5207} of man^{G444} suffer^{G3958} of them. ¹³Then^{G5119} the disciples^{G3101} understood^{G4920} that he spake^{G2036} unto them of John^{G2491} the Baptist^{G910}.

Trong khi cùng xuống khỏi núi mà Chúa Jêsus đã làm phép lạ hoá hình cho ba môn đồ của mình thấy, Chúa Jêsus đã mạng lệnh cho Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng rằng: **Sự các người đã thấy chớ thuật lại cùng ai, cho đến khi Con người từ kẻ chết sống lại.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Tell^{G2036} the vision^{G3705} to no^{G3762} man^{G3367}, until^{G2193} the Son^{G5207} of man^{G444} be risen^{G450} again^{G450} from the dead^{G3498}.

Chữ **thấy** được chép trong câu 9 này, đó là chữ ὁραμα- horama, số 3705 ra từ chữ ὁραω-horao, số 3708 của tiếng Hy-lạp (Greek) nhưng theo ý nghĩa của người Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mặc khải siêu nhiên, những sự được thể hiện ra cho thấy được, sự kinh nghiệm được đã trải qua, đã xuất hiện, đã biểu lộ, đã tiếp nhận được;*

Tại sao Chúa Jêsus lại không cho phép ba môn đồ của Ngài tỏ ra cho những người khác biết những sự mà họ đã kinh nghiệm được lúc ở với Ngài trên núi của sự hoá hình?

Trong tất cả mọi công việc mà Chúa Jêsus phải đến thế gian này đều tập trung vào công việc làm sáng Danh Đức Chúa Cha và làm trọn công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài. Nếu chúng ta hiểu rằng Chúa Jêsus là Lời của Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời khi được phán ra sẽ làm trọn công việc Ngài muốn, thế nhưng vì sự yếu đuối và hay chết của loài người loài người xác thịt khiến cho Lời của Đức Chúa Trời bị hãm ép, không thể làm trọn được công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho và cũng vì thế mà người ta đã không nhờ cậy được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời cho họ được sự giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Khi người ta không nhận biết được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời thì người ta sẽ không nói đến, không tin cậy, không yêu mến và không gìn giữ. Lời Đức Chúa Trời là con đường cứu rỗi loài người ra khỏi sự chết và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi, không bao giờ qua đi và không có một quyền lực nào có thể phá huỷ được Lời của Đức Chúa Trời và đó là chân lý, thế nhưng Lời của Đức Chúa Trời cần phải được rao giảng ra cho loài người theo như ý muốn của Đức Chúa Trời chứ không phải theo ý muốn của loài người xác thịt và đó là lý do Chúa Jêsus phải đến thế gian này để cứu rỗi loài người, mà công việc trước hết là Ngài làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập và công việc đó được thi hành qua chính sự sống của Ngài, nghĩa là được bày tỏ ra qua chức vụ của Ngài. Chức vụ của Chúa Jêsus ấy là tìm kiếm các con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên để dắt dẫn họ theo Ngài đi trong con đường mà Đức Chúa Trời đã ban cho.

Ma-thi-ơ 15:24: **Ngài đáp rằng: Ta chịu sai đến đây, chỉ vì các con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên đó thôi.**

Chữ mà bản dịch tiếng Việt chép là **lạc mất** trong câu 24 này, đó là chữ ἀπόλλυμι- apollumi, số 622 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Bị phân ly, bị chia cắt, bị lạc đường, bị huỷ diệt, bị chết, bị ngược đãi, bị hư hoại, bị xa cách;*

Chúng ta hãy xem lý do nào đã khiến cho chiên của nhà Y-sơ-ra-ên bị lạc mất như vậy.

Giê-rê-mi 50:6: Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lằm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ^{H5971}My people ^{H1961}hath been ^{H6}lost ^{H6629}sheep: ^{H7462}their shepherds ^{H8582}have caused them to go ^{H8582}astray, ^{H7725}they have turned ^{H7725}them away on the ^{H2022}mountains: ^{H1980}they have gone ^{H2022}from mountain ^{H1389}to hill, ^{H7911}they have forgotten ^{H7258}their restingplace.

Có nghĩa là: *Dân của ta là bầy chiên đã bị lạc mất (bị diệt vong, bị huỷ diệt, bị lạc đường): những kẻ chăn của họ đã khiến cho họ đi sai đường (trẻch khỏi con đường đáng phải đi), chúng nó (những kẻ chăn) đã khiến cho họ (bầy chiên) bị lằm lạc từ trên các núi: đi từ núi tới gò, họ đã quên mất chỗ yên nghỉ của mình.*

Thành Giê-ru-sa-lem được xây dựng trên núi Mô-ri-a, là núi mà Đức Giê-hô-va đã chọn cho Danh Ngài, như Kinh-thánh đã chép:

Sáng thế ký 22:2: Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà ta sẽ chỉ cho.

Chữ Mô-ri-a được chép trong câu 2 đó là chữ מֹרְיָה - Mowriyah, số 4197 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *“Được chọn bởi Đức Giê-hô-va”*

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Áp-ra-ham dâng con một của người làm của lễ thiêu cho Ngài tại trên núi Mô-ri-a là bóng về công việc mà chính Đức Giê-hô-va sẽ làm, đó là tại trên núi Mô-ri-a đó, vào năm 32 A.D. (Anno Domini có nghĩa là *Năm của Chúa*) Đức Giê-hô-va đã phó Con một yêu dấu của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ - bị đóng đinh và chịu chết trên thập tự giá để làm của tế lễ chuộc tội, cứu chuộc nhân loại.

Mặc dù núi Mô-ri-a không phải là nơi Con một Đức Chúa Trời bị người ta đóng đinh trên cây thập tự, nhưng trên núi đó, tại trong thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Đức Giê-hô-va, các thầy tế lễ cả của thành đó đã ra quyết định giết Con một của Đức Chúa Trời.

Tội lỗi của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho bầy chiên của Đức Giê-hô-va đi lằm đường, lạc lối, khiến cho bầy chiên đó không nhận biết được đường lối của Đức Giê-hô-va, là sự đã được ghi chép trên hai bảng đá bởi chính ngón tay của Đức Giê-hô-va và ban cho Môi-se, Chính Môi-se đã chép các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va ban cho vào trong một cuốn sách, được gọi là cuốn sách luật pháp của Đức Giê-hô-va và cuốn sách đó được đặt ở trong đền thờ của Đức Giê-hô-va trong thành Giê-ru-sa-lem, là núi của Đức Giê-hô-va.

Thay vì bầy chiên của nhà Y-sơ-ra-ên sẽ theo luật định mà lên đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem để thờ phượng Ngài và dâng của tế lễ cho Ngài và để tại đó, họ sẽ nhận được những sự thương xót của Đức Giê-hô-va, vì Ngài là nơi trông cậy của dân Y-sơ-ra-ên, thì người ta đã làm cho bầy chiên đó dâng của tế lễ cho ma quỷ trên các gò, trong các bụi cây, trong các miếu để thờ lạy các thần không phải là thần mà không được yên nghỉ.

Giê-rê-mi 3:1-9: Người ta nói rằng: Nếu người kia bỏ vợ mình, và nếu khi ly dị rồi vợ lấy chồng khác, thì người chồng trước có lẽ nào còn trở lại cùng đàn bà đó sao? Nếu vậy thì trong đất há chẳng bị ô uế lắm sao? Vả, người đã hành dâm với nhiều người yêu, còn toan trở lại cùng ta sao? Đức Giê-hô-va phán vậy. Hãy ngược mắt xem các gò hoang; có nơi nào mà người chẳng hành dâm? Người đã ngồi bên đường để chờ đợi người yêu, như người A-rập trong đồng vắng; và người đã đem sự dâm loạn bầy bạ mà làm dơ nhớp đất nầy. Vậy nên mưa đã bị ngăn cấm, không được mưa cuối mùa. Dầu thế, người cũng vênh trán lên như đàn bà dâm dăng; chẳng biết xấu hổ. Từ nay về sau người há chẳng kêu đến ta rằng: Hỡi Cha tôi, Ngài là Đấng dẫn dắt tôi trong khi tôi trẻ, hay sao? Ngài há sẽ cầm giận mãi mãi, và nuôi cơn thịnh nộ đến cuối cùng sao? Nầy, người dầu nói như vậy, mà cũng cứ phạm tội, theo lòng mình muốn. Đang đời vua Giô-si-a, Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Người có thấy điều mà Y-sơ-ra-ên, là dân bội nghịch, đã làm chẳng? Nó đã lên mỗi núi cao, đến dưới mỗi cây xanh, mà hành dâm tại đó. Ta từng nói rằng: Sau khi nó đã làm hết mọi sự ấy, sẽ trở về cùng ta. Nhưng nó không trở về. Em gái quỷ quyết nó là Giu-đa đã thấy. Dầu ta đã bỏ Y-sơ-ra-ên bội nghịch và đã cho nó tờ để, vì cơ nó ngoại tình, ta cũng còn thấy em gái quỷ quyết nó, là Giu-đa, chẳng sợ sệt chi; nhưng nó cũng cứ đi hành dâm. Vì nó khinh

sự dâm loạn mình, thì làm ô uế đất này, hành dâm với đá và gỗ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót đối với tuyển dân của Ngài, nên qua tiên tri Ê-xê-chi-ên (593-571 B.C), Ngài đã phán rằng, chính Ngài sẽ tìm kiếm chiên của Ngài và Ngài sẽ cứu chiên của Ngài ra khỏi tay của những kẻ chăn giả dối và chính Ngài sẽ đem chiên của Ngài vào trong chuồng tử tế.

Ê-xê-chi-ên 34:1-15: Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thảy loài thú ngoài đồng. Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên ta đã làm mồi, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của ta cũng không tìm kiếm chiên ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên ta, vì cố đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; ta sẽ đòi lại chiên của ta nơi tay chúng nó; ta không để cho chúng nó chăn chiên của ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, chính ta, tức là ta, sẽ kiếm chiên ta, ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì ta cũng sẽ tìm chiên ta ra như vậy: ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kề khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính ta sẽ chăn chiên ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán và Ngài sẽ làm trọn công việc này, nhưng và ngay tại trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp đó, dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết Ngài, ấy là vì những kẻ chăn đã làm cho người ta không còn nhớ đến giao ước của Đức Giê-hô-va nữa và người ta không còn mong nhận được sự thăm viếng của Đức Giê-hô-va, vì thế cho nên con cháu của họ đã không nhận biết chỗ mình an nghỉ, đó là Danh của Đức Giê-hô-va vạn quân.

Chúa Jêsus không muốn các môn đồ của Ngài tỏ ra những sự mâu nhiệm mà họ đã được Chúa tỏ cho thấy lúc họ còn ở trên núi với Ngài, ấy là vì Ngài không muốn người ta tập trung vào những sự lạ lùng đó mà bỏ qua những sự họ cần phải được nhìn thấy, phải được nghe và được kinh nghiệm về những sự mà Kinh-thánh đã chép về sự đến của Đấng Christ. Vì trong thời kỳ đó, người ta không còn nhớ đến những sự đã chép trong Kinh-thánh và người ta cũng không nhận biết trách nhiệm của mình ở trước Đức Giê-hô-va, nhưng họ chỉ chú ý đến những dấu kỳ, phép lạ mà thôi. Nhưng Chúa Jêsus đã cho phép các môn đồ của Ngài được tỏ ra cho mọi người biết những sự họ đã thấy ở trên núi sự hoá hình của Ngài, sau khi Ngài đã từ kẻ chết sống lại, vì bắt đầu từ thời điểm đó cho tới ngày tận thế, giá cứu chuộc loài người đã được hoàn thành bởi sự thương khó và sự chết của Ngài và cũng bắt đầu từ đó, khi Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập bởi Thánh-Linh của Đấng Christ và Đức Thánh-Linh sẽ hành động trong lòng của mọi người nghe khi người ta nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng ra, để giúp cho những người xứng đáng được hưởng sự cứu rỗi được hiểu biết ý nghĩa của những sự đó, nhưng Ngài sẽ đóng cái lòng của những kẻ không xứng đáng được sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Trong những ngày sau rốt, loài người trong thế gian này chỉ muốn biết những sự lạ, những tin tức giật gân, gây sự sốt xẩy ra mỗi ngày, mà bỏ qua sự chăm sóc cho sự sống của linh hồn mình, vì thế cho nên những sự đã được ghi chép, đã được cảnh báo trước trong Kinh-thánh về những sự sẽ xẩy đến trong những ngày sau

rốt này, là những sự liên quan đến sự tái lâm của Đức Chúa Jêsus Christ đã không được người ta để ý đến, dù thi thoảng có một vài thông tin được in trên báo, được nói đến trên Internet thì các tin tức đó cũng lại qua đi như gió thoảng trôi vậy, không được ghi nhớ vào trong lòng của người ta.

Ma-thi-ơ 17:10-12: Môn đồ hỏi Ngài rằng: Vậy thì sao các thầy thông giáo nói rằng Ê-li phải đến trước? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật Ê-li phải đến mà sửa lại mọi việc. Nhưng ta phán cùng các người rằng: Ê-li đã đến rồi, và người ta không nhận biết, song họ lại xử với người theo ý muốn mình; Con người phải chịu khốn khổ bởi họ cũng như vậy.

Câu hỏi của các môn đồ về sự các thầy thông giáo đã nói về việc tiên tri Ê-li phải trở lại đó là điều đã được chép trong sách tiên tri Ma-la-chi.

Ma-la-chi 4:1-6: Vì vậy, ngày đến, cháy như lò lửa. Mọi kẻ kiêu ngạo, mọi kẻ làm sự gian ác sẽ như rơm cỏ; Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ngày ấy đến, thiêu đốt chúng nó, chẳng để lại cho chúng nó hoặc rễ hoặc nhánh. Nhưng về phần các người là kẻ kính sợ danh ta, thì mặt trời công bình sẽ mọc lên cho, trong cánh nó có sự chữa bệnh; các người sẽ đi ra và nhảy nhót như bò tơ của chuồng. Các người sẽ giày đạp những kẻ ác, vì trong ngày ta làm, chúng nó sẽ như là tro dưới bàn chơn các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Các người khá nhớ lại luật pháp của đầy tớ ta là Môi-se, mà ta đã truyền cho nó tại Hô-rép, tức là những lễ luật và mạng lệnh cho cả Y-sơ-ra-ên. Nay, ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các người trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va chưa đến. Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo ta đến lấy sự rửa sả mà đánh đất này.

Trong ngày Đức Giê-hô-va làm cho Lời mà Ngài đã phán đó ứng nghiệm, Đức Giê-hô-va đã sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến gặp thầy tế lễ Xa-cha-ri, để báo cho người biết điều Ngài đã chọn.

Lu-ca 1:8-17: Vả, Xa-cha-ri cứ theo thứ tự trong ban mình mà làm chức tế lễ trước mặt Đức Chúa Trời. Khi đã bắt thăm theo lệ các thầy cả lập ra rồi, thì người được gọi vào nơi thánh của Chúa để dâng hương. Đang giờ dâng hương, cả đoàn dân đông đều ở ngoài cầu nguyện. Bấy giờ có một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng bên hữu bàn thờ xông hương. Xa-cha-ri thấy thì bối rối sợ hãi. Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng: Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện người đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ người, sẽ sanh một con trai, người khá đặt tên là Giăng. Con trai đó sẽ làm cho người vui mừng hơn hở, và nhiều kẻ sẽ mừng rỡ về sự sanh người ra. Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa; không uống rượu hay là giống gì làm cho say, và sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng mẹ. Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa Trời của họ; chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, đặt sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng.

Thiên sứ Gáp-ri-ên đã nhắc lại Lời của Đức Giê-hô-va về việc trở lại của Ê-li cho Xa-cha-ri biết qua chức vụ của Giăng báp-tít, đó là: Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa Trời của họ; chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, đặt sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng.

Chức vụ của Giăng báp-tít sẽ được thi hành nơi đồng vắng, chứ không phải là ở trong các thành của dân Y-sơ-ra-ên, như Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Ê-sai, rằng: Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta! Mọi nơi sũng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng nội. Bấy giờ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra, và mọi xác thịt đều sẽ xem thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy. (Ê-sai 40:3-5)

Chức vụ của Giăng báp-tít bắt đầu không phải ở trong thành hay là nơi làng quê, nhưng là ở nơi đồng vắng xứ Giu-đê, điều đó có nghĩa Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời sẽ chỉ dành cho những người có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và những người tìm kiếm Đức Chúa Trời để được sự sống lại cho linh hồn mình sẽ phải trả giá, đó là người ta phải ra khỏi nơi mình đang bị cầm buộc, để đến nơi có sự sáng của Đức Chúa Trời soi chiếu, như Lời Chúa có chép rằng: **Hãy dấy lên, và sáng lòa ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người.** (Ê-sai 60:1), nguyên văn câu này trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Hãy trỗi dậy (hãy thức dậy) và chiếu sự sáng mình có ra, Vì sự sáng (thật) của người đã đến, và sự vinh quang*

của Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người.

Ê-phê-sô 5:14: Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.

Chúng ta hãy xem lời giảng của Giảng báp-tít so với Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Ma-la-chi như thế nào.

Ma-la-chi 4:5-6: Này, ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các người trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va chưa đến. Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo ta đến lấy sự rửa sạch mà đánh đất này.

Ma-thi-ơ 3:1-12: Lúc ấy, Giảng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng: Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần! Ấy là về Giảng Báp-tít mà đấng tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng: Có tiếng kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, Ban bằng các nẻo Ngài. Và Giảng mặc áo bằng lông lạc đà, buộc dây lưng bằng da; ăn, thì ăn những châu chấu và mật ong rừng. Bấy giờ, dân thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, và cả miền chung quanh sông Giô-đanh đều đến cùng người; và khi họ đã xưng tội mình rồi, thì chịu người làm phép báp tem dưới sông Giô-đanh. Bởi Giảng thấy nhiều người dòng Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến chịu phép báp tem mình, thì bảo họ rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục kia, ai đã dạy các người tránh khỏi cơn giận ngày sau? Vậy, các người hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự khoe rằng: Áp-ra-ham là tổ chúng ta; và ta nói cho các người rằng Đức Chúa Trời có thể khiến đá nầy sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Bây giờ cái búa đã để kề rễ cây; vậy hễ cây nào không sanh trái tốt, thì sẽ phải đốn và chum. Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp tem cho các người ăn năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài. Ấy là Đấng sẽ làm phép báp tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài cầm nia mà dè thật sạch sân lúa mình và Ngài sẽ chứa lúa vào kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt. (Xem thêm trong sách Lu-ca 3:7-9)

Mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là không hề thay đổi và điều chi Ngài đã phán thì Ngài sẽ làm thành điều đó, thế nhưng những kẻ không bởi cửa mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Giê-hô-va đã làm Lời của Đức Chúa Trời ra sự hư không, bởi những kẻ đó đã bẻ quẹo Lời của Đức Chúa Trời, khiến cho nhiều người muốn được làm chiên của Đức Chúa Trời thì lại trở thành chiên của những kẻ bị Lời Chúa Jê-sus phán là “*quân trộm cướp*” đó chiếm đoạt cho riêng họ.

Bài giảng đầu tiên của Giảng báp-tít, người có thần linh và quyền phép của Ê-li, cho hết thảy những người nào đến với người, đó là: **Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần!**

Bài giảng đầu tiên của Đức Chúa Jê-sus là: **Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.** (Ma-thi-ơ 4:17)

Bài giảng đầu tiên của sứ đồ Phi-e-rô trong ngày lễ Ngũ-tuần (năm 32 A.D.) đó là: **Vậy, các người hãy ăn năn và trở lại, đừng cho tội lỗi mình được xóa đi, hầu cho kỳ thơ thái đến từ Chúa, và Chúa sai Đấng Christ đã định cho các người, tức là Jê-sus, mà trời phải rước về cho đến kỳ muôn vật đổi mới, là kỳ mà Đức Chúa Trời thuở xưa đã phán trước bởi miệng các thánh tiên tri.** (Công vụ các sứ đồ 3:19-21)

Từ trên thiên đàng, Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với các Hội-thánh của Ngài về sự ăn năn và sách Khải huyền đã chép tới mười lần về sự ăn năn và Chúa Jê-sus đã quở trách Hội-thánh nào mà không ăn năn thì Ngài sẽ cất Thánh-Linh của Ngài ra khỏi Hội-thánh đó, như có chép:

Khải huyền 2:1-5: **Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Ê-phê-sô rằng: Này là lời phán của Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay hữu và đi chính giữa bảy chân đèn vàng: Ta biết công việc người, sự khó nhọc người, sự nhịn nhục người; ta biết người không thể dung được những kẻ ác, lại biết người đã thử những kẻ tự xưng là sứ đồ mà không phải là sứ đồ, người đã rõ rằng chúng nó giả dối. Người hay nhịn nhục và chịu khó vì danh ta, không mệt nhọc chút nào. Nhưng điều ta trách người, là người đã bỏ lòng kính mến ban đầu. Vậy hãy nhớ lại người đã sa sút từ đâu, hãy ăn năn và làm lại những công việc ban đầu của mình; bằng chẳng vậy, ta sẽ đến cùng người, nếu người không ăn năn thì ta sẽ cất chân đèn của người khỏi chỗ nó.**

Làm thế nào để có thể khiến cho lòng *những người làm cha* trở lại cùng con cái, lòng *những người là con cái* trở lại cùng cha *của mình*, nếu người ta không rao giảng và dạy dân sự của Đức Chúa Trời biết luật

pháp và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời? vì trong luật pháp của Đức Chúa Trời có dạy người các bậc cha mẹ phải dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho con cháu của mình ngay từ khi chúng còn là trẻ thơ, như có chép: **Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người.** (Phục truyền luật lệ ký 6:6-9)

Châm ngôn 22:6: **Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo; Dầu khi nó trở về già, cũng không hề lìa khỏi đó.**

Trong mười điều răn của Đức Chúa Trời có dạy mọi người (vì mọi người đều từng là con cái) **phải hiếu kính cha mẹ mình, hầu cho được sống lâu ngày trên đất mà Đức Giê-hô-va đã ban cho** (Xuất Ê-díp-tô ký 20:12), còn với đứa trẻ nào không chịu vâng lời cha mẹ, nó sẽ bị ném đá chết, như Kinh-thánh đã chép:

Phục truyền luật lệ ký 21:18-21: **Khi ai có một đứa con khó dạy và bội nghịch, không nghe theo lời cha mẹ, và mặc dầu bị trừng trị, nó vẫn không khứng vâng lời, thì cha mẹ phải bắt nó dẫn đến trước mặt các trưởng lão của thành mình, tại nơi cửa thành. Đoạn, cha mẹ sẽ nói cùng các trưởng lão của thành mình rằng: Nầy con chúng tôi khó dạy và bội nghịch, không vâng lời chúng tôi, làm kẻ hoang đàng say sưa. Bấy giờ, chúng dân thành ấy sẽ ném đá cho nó chết; như vậy người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình, và cả Y-sơ-ra-ên sẽ hay điều đó mà bắt sợ.**

Làm thế nào để người ta không bị sự rửa sạch của luật pháp (mà Đức Chúa Trời đã ban cho), nếu người ta không rao giảng và dạy người ta làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời ?

Nếu muốn người ta ăn năn tội lỗi mà không rao giảng luật pháp, không dạy người ta cho được hiểu biết luật pháp của Đức Chúa Trời, thì làm thế nào người ta biết tội lỗi là gì và hậu quả của tội lỗi sẽ đưa người ta về đâu?

Thần linh và quyền phép của Ê-li không phải đến bởi Ê-li, nhưng bởi Đức Chúa Trời, Đấng ban quyền phép đó cho những người được Ngài chọn và sai đi làm công việc mà Ngài đã sửa soạn cho. Nếu người hầu việc Đức Chúa Trời mà không nhận được Thánh-Linh của Đấng Christ, thì người ấy không thể có được quyền phép của Đức Chúa Trời và nếu không có quyền phép của Đức Chúa Trời thì người ta sẽ không thể nào làm trọn được công việc của Nước Đức Chúa Trời, vì xác thịt của loài người là bất toàn và tâm trí của loài người xác thịt là luôn có xu hướng sợ hãi, ngay cả đối với Giô-suê, là người hầu việc của Môi-se, dầu đã được Môi-se đặt tay truyền sự vinh hiển cho, thì người vẫn còn có sự sợ hãi đeo bám người, vì thế cho nên khi Đức Giê-hô-va sai Giô-suê dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an, Ngài đã phán dặn Giô-suê rất kỹ, rằng: **Môi-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ người và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các người đạp đến, thì ta ban cho các người, y như ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyền sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.** (Giô-suê 1:2-9)

Mục đích Đức Chúa Jêsus cho Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng được thấy sự hoá hình của Ngài ấy là để cho họ được biết quyền phép tối thượng của Ngài đến bởi Đức Chúa Cha cùng sự hiện diện của Đức Chúa Cha từ trước muôn đời cho đến đời đời trong tất cả mọi sự và trong những người được Ngài chọn và sai đi hầu

việc Ngài, hầu cho họ được vững chí và có đức tin bền vững nơi danh Ngài, vì Chúa Jêsus biết rõ công việc mà Đức Chúa Cha sẽ giao phó cho họ, nên họ cần phải được trang bị sự hiểu biết về Đấng đã kêu gọi họ cùng trách nhiệm mà họ sẽ phải đảm trách ở trước mặt Ngài.

Đức Chúa Jêsus phán với ba môn đồ của Ngài rằng: **Thật Ê-li phải đến mà sửa lại mọi việc. Nhưng ta phán cùng các ngươi rằng: Ê-li đã đến rồi, và người ta không nhận biết, song họ lại xử với người theo ý muốn mình;**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Elias^{G2243} truly^{G3303} shall first^{G4412} come^{G2064}, and restore^{G600} all^{G3956} things. ¹² But I say^{G3004} unto you, That Elias^{G2243} is come^{G2064} already^{G2235}, and they knew^{G1921} him not, but have done^{G4160} unto him whatsoever^{G3745} they listed^{G2309}.

Có nghĩa là: *Thật vậy, Ê-li phải đến để sửa chữa lại (phục hồi lại, thành lập lại, xây dựng lại như cũ) mọi sự. Nhưng Ta phán cùng các ngươi rằng, Ê-li đã đến rồi, nhưng họ không nhận biết người, nhưng đã đối xử với người theo bất cứ điều gì họ muốn.*

Chữ **sửa chữa** chép trong câu 11 trên, đó là chữ ἀποκαθίστημι- apokathistêmi, số 600 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sửa chữa lại, phục hồi lại, thành lập lại, xây dựng lại như cũ.*

Nhiệm vụ của Ê-li là khiến cho lòng của dân Y-sơ-ra-ên trở lại với Đức Giê-hô-va, tức là trở lại với luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ qua Môi-se và Ê-li đã làm công việc này, nhưng công việc đó chưa được hoàn thành, thì người đã sợ hãi và bỏ chạy trước sự đe dọa của Giê-sa-bên, vợ của vua A-háp.

Nhiệm của Giảng báp-tít cũng như nhiệm vụ của Ê-li, nhưng có khác với công việc của Ê-li, đó là sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng để tiếp nhận Con một của Đức Chúa Trời, là tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại.

Sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng nghĩa là gì?

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, thì Thần của Đức Giê-hô-va không còn hằng ở trong loài người nữa và như vậy, loài người xác thịt không còn được cai trị bởi tâm linh mình, nhưng bởi khả năng phân biệt điều thiện và điều ác mà xác thịt loài người đã nhận lấy từ trái của cây biết điều thiện và điều ác, qua việc A-đam và Ê-va ăn trái cây đó.

Mặc dù tâm linh của loài người là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, có thể dò thấu các nơi bí ẩn của lòng, nhưng kể từ khi tâm linh của loài người bị Đức Chúa Trời phán xét, thì tâm linh loài người bị mất quyền cai trị xác thịt mình, và vì cơ đó mà loài người bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, tức là thiếu hụt mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời và kể từ đó, loài người phải ngồi trong bóng của sự chết, chờ ngày hư mất.

Dù Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, nhưng Ngài tôn trọng luật pháp công bình của Ngài, nên Ngài sẽ không dùng ý riêng mình để huỷ các Lời mà Ngài đã phán đối với loài người. Để cứu rỗi loài người, Đức Chúa Trời quyết định ban cho loài người con đường cứu rỗi và con đường đó là luật pháp của Ngài và luật pháp đó mang ý nghĩa của bốn tánh và sự công bình của Ngài. Nếu người nào muốn được sự cứu rỗi tâm linh mình và được làm con Đức Chúa Trời, thì người đó phải có được bốn tánh của Đức Chúa Trời mà muốn có được bốn tánh của Đức Chúa Trời thì người đó phải từ bỏ bốn tánh của xác thịt mình, là bốn tánh đến bởi ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, là kẻ nổi loạn, là kẻ bất vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Tự loài người sẽ không thể nào có thể tạo nên được bốn tánh như Đức Chúa Trời cũng như tự loài người không thể làm cho đời mình dài thêm hay là cho tóc của mình đổi màu từ đen thành trắng được, nhưng nếu loài người nhận biết Đức Chúa Trời và tin cậy Ngài, vâng phục Ngài, vâng giữ và làm Lời của Đức Chúa Trời thì loài người sẽ được dự phần bốn tánh của Đức Chúa Trời, vì chỉ có Lời của Đức Chúa Trời mới có thể làm được công việc này mà thôi.

2 Phi-e-rơ 1:1-4: **Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những kẻ cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi: nguyên xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta! Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng**

lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bốn tánh Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán với họ rằng: **Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng bò trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô để làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh.** (Lê-vi ký 11:44-45)

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 44 như sau: **For I am the LORD your God: ye shall therefore sanctify yourselves, and ye shall be holy; for I am holy: neither shall ye defile yourselves with any manner of creeping thing that creepeth upon the earth.**

Chữ **nhên thánh-sanctify** trong câu 44 này, trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **שָׁדַשׁ**- **qadash**, số 6942 có nghĩa là: **thánh hòa, hiến dâng, sửa soạn, biệt riêng ra cho mục đích...**;

Khi thiên sứ Gáp-ri-ên phán với thầy tế lễ Xa-cha-ri về việc Giảng báp-tít sẽ được sanh ra, người có nói đến điều kiện mà cả Xa-cha-ri và vợ người, là Ê-li-sa-bét phải tuân theo, hầu cho ý chỉ của Đức Giê-hô-va được nên trên Giảng báp-tít, đó là: **Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng: Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện người đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ người, sẽ sanh một con trai, người khá đặt tên là Giảng. Con trai đó sẽ làm cho người vui mừng hơn hở, và nhiều kẻ sẽ mừng rỡ về sự sanh người ra. Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa; không uống rượu hay là giống gì làm cho say, và sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng mẹ. Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa Trời của họ; chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, để sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng.** (Lu-ca 1:13-17)

Lúc này, Giảng báp-tít chưa đến với gia đình của Xa-cha-ri, nhưng Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Xa-cha-ri biết điều họ sẽ phải làm cho Giảng báp-tít, nghĩa là chính thầy tế lễ Xa-cha-ri và vợ người, là Ê-li-sa-bét phải gìn giữ và kiêng cử những sự theo như Đức Giê-hô-va đã phán bảo qua thiên sứ của Ngài. Cũng một lẽ đó, nếu một người muốn nhận được sự cứu rỗi của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì người ấy cũng phải nhận biết được trách nhiệm mình phải làm cho được sự cứu rỗi, đó là người ấy phải từ bỏ mọi sự mà Đức Chúa Trời đã cấm mà những sự mà Đức Chúa Trời đã cấm, vì những sự đó nghịch lại với bốn tánh của Đức Chúa Trời.

Để có thể làm công việc này, thì trước hết người ta phải có sự hiểu biết về bốn tánh của Đức Chúa Trời rồi tiếp đến là nhận biết quyền phép của Lời Đức Chúa Trời trên tất cả mọi sự liên quan đến sự sống của muôn vật, trong đó có loài người. Bây giờ, mỗi người sẽ tự quyết định cho vận mệnh của mình trước yêu cầu của Đức Chúa Trời.

Để dân Y-sơ-ra-ên có thể nhận lãnh được cùng hiểu được giá trị quan trọng của Lời Đức Chúa Trời, thì trước hết, Đức Chúa Trời đã chọn và lập Môi-se (*tiếp theo Môi-se là A-rôn, anh của Môi-se*) làm thầy giảng luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, điều đó có nghĩa là những người làm công việc giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho người ta sẽ phải là người được Đức Chúa Trời chọn và lập cho được vào chức vụ quan trọng này và chính người đó phải được đối diện với Đức Chúa Trời, nghĩa là đối diện với Thần của Đức Giê-hô-va, nghĩa là người đó phải kinh nghiệm sự hiện diện của Đức Thánh-Linh trên cuộc đời của mình và đó là lý do mà Đức Chúa Jêsus đã cho Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giảng được trước hết trong các môn đồ của Đức Chúa Jêsus, được thấy khải tượng của sự hoá hình của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 5:30-31: Hãy đi nói cùng dân sự rằng: Khá trở về trại mình; còn người, hãy ở lại đây với ta, ta sẽ truyền các điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà người sẽ dạy lại cho, để chúng nó làm theo các điều đó trong xứ ta sẽ ban cho họ nhận lấy.

Hê-bơ-rơ 5:1-6: Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải

được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Trong tiếng Hê-bơ-rơ, theo ban Mên-chi-xê-đéc có nghĩa là: *Theo sự chỉ định (bổ nhiệm, quyết định, uỷ thác) của Vua Công Bình.*

Thần linh và quyền phép của Ê-li tức là Đức Thánh-Linh và quyền phép của Ngài sẽ ngự trên hết thảy những người nào được (và sẽ được) Đức Chúa Jêsus Christ chọn lựa và bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Cha, bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ đến và ngự trên những người được chọn và bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh mà người ấy sẽ làm được công việc như Môi-se, như tiên tri Ê-li, như Giảng báp-tít và như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, như Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 14:12: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.

Công việc sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng không phải là công việc thuộc về kỹ thuật của trí khôn loài người xác thịt, nhưng thuộc về quyền phép của Đức Thánh-Linh được thi hành bởi lòng tin quyết của người hầu việc Chúa.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:5-10: Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết rõ cách chúng tôi ở giữa anh em và lòng yêu thương đối với anh em là thể nào. Anh em cũng đã bắt chước tôi và bắt chước Chúa, lấy sự vui vẻ của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận đạo giữa lúc nhiều sự khốn khó, đến nỗi anh em trở nên gương tốt cho hết thảy tín đồ ở xứ Ma-xê-đoan và xứ A-chai. Vì đạo Chúa không những từ nơi anh em vang ra trong xứ Ma-xê-đoan và A-chai thôi đâu, nhưng đức tin mà anh em có trong Đức Chúa Trời đã đồn khắp mọi nơi, đến nỗi chúng tôi không cần phải nói đến nữa. Vả, mọi người đều thuật lại thể nào anh em đã tiếp đãi chúng tôi, và thể nào đã trở lại cùng Đức Chúa Trời, bỏ hình tượng đặng thờ Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật, đặng chờ đợi Con Ngài từ trên trời, là Đức Chúa Jêsus mà Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại, tức là Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thanh nộ ngày sau.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:1-20: Hỡi anh em, chính anh em biết rõ rằng chúng tôi đã đến nơi anh em, ấy chẳng phải là vô ích đâu; nhưng sau khi bị đau đớn và sủi nhục tại thành Phi-líp, như anh em đã biết, thì chúng tôi trồng cây Đức Chúa Trời, cứ rao truyền đạo Tin Lành của Đức Chúa Trời cách dạn dĩ giữa cơn đại chiến. Vì sự giảng đạo của chúng tôi chẳng phải bởi sự sai lầm, hoặc ý không thanh sạch, cũng chẳng dùng điều gian dối. Nhưng vì Đức Chúa Trời đã xét chúng tôi là xứng đáng giao cho việc giảng Tin Lành, nên chúng tôi cứ nói, không phải để đẹp lòng loài người, nhưng để đẹp lòng Đức Chúa Trời, là Đấng dò xét lòng chúng tôi. Vả, anh em có biết, chúng tôi không hề dùng những lời dùa nịnh, cũng không hề bởi lòng tư lợi mà làm, có Đức Chúa Trời chứng cho. Dầu rằng chúng tôi có thể bắt anh em tôn trọng chúng tôi, vì là sứ đồ của Đấng Christ, song cũng chẳng cầu vinh hiển đến từ loài người, hoặc từ nơi anh em, hoặc từ nơi kẻ khác. Nhưng chúng tôi đã ăn ở nhu mì giữa anh em, như một người vú săn sóc chính con mình cách dịu dàng vậy. Vậy, vì lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh em, nên ước ao ban cho anh em, không những Tin Lành Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao. Hỡi anh em, anh em còn nhớ công lao, khó nhọc của chúng tôi; ấy là trong khi chúng tôi giảng Tin Lành cho anh em, lại cũng làm việc cả ngày lẫn đêm, để cho khỏi lụy đến một người nào trong anh em hết. Anh em làm chứng, Đức Chúa Trời cũng làm chứng rằng cách ăn ở của chúng tôi đối với anh em có lòng tin, thật là thánh sạch, công bình, không chỗ trách được. Anh em cũng biết rằng chúng tôi đối đãi với mỗi người trong anh em, như cha đối với con, khuyên lớn, yên ủi, và nài xin anh em ăn ở một cách xứng đáng với Đức Chúa Trời, là Đấng gọi anh em đến nước Ngài và sự vinh hiển Ngài. Bởi vậy, chúng tôi tạ ơn Đức Chúa Trời không thôi về sự anh em tiếp nhận lời của Đức Chúa Trời mà chúng tôi đã truyền cho, không coi như lời của loài người, bèn coi như lời của Đức Chúa Trời, vì thật là lời Đức Chúa Trời, cũng hành động trong anh em có lòng tin. Hỡi anh em, anh em thật đã trở nên người bắt chước các hội thánh của Đức Chúa Trời tại

xứ Giu-đê, là các Hội thánh trong Đức Chúa Jê-sus Christ: anh em đã chịu khổ bởi người đồng xứ mình, cũng như chính các Hội Thánh ấy chịu khổ bởi người Giu-đa, là người đã giết Đức Chúa Jê-sus và các Đấng tiên tri, đã bắt bớ chúng tôi; làm trái ý Đức Chúa Trời và thù nghịch với mọi người nữa, ngăn trở chúng tôi giảng dạy dân ngoại cho được cứu, lại hằng đầy dẫy cái lượng tội lỗi mình. Nhưng cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời sau hết đã đến trên họ. Hỡi anh em, về phần chúng tôi, đã xa cách anh em ít lâu nay, thân tuy cách nhưng lòng không cách, chúng tôi đã nôn nả biết bao, tìm phương để thỏa lòng ao ước, lại thấy mặt anh em. Vì vậy, đã hai lần, chúng tôi, nhất là tôi, Phao-lô, muốn đi đến cùng anh em; nhưng quỷ Sa-tan đã ngăn trở chúng tôi. Vì sự trông cậy, vui mừng và mآo triều thiên vinh hiển của chúng tôi là gì, há chẳng phải là anh em cũng được đứng trước mặt Đức Chúa Jê-sus chúng ta trong khi Ngài đến sao? Phải, anh em thật là sự vinh hiển và vui mừng của chúng tôi vậy.

Công việc của người hầu việc Chúa là từ bỏ chính mình để làm công việc mà Chúa đã sai khiến mình và để có thể làm được như vậy, người hầu việc Chúa phải trước hết được thấy Chúa và được Chúa cảm hoá và ban ơn cho. Chúng ta có thể thấy tâm tình của các sứ đồ đầu tiên của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng như sứ đồ Phao-lô, hết thấy những người đó đều đã kinh nghiệm được gặp Chúa Jê-sus và được biết Ngài.

Phi-líp 3:3-15: Vì, ấy chính chúng ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Thánh Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, khoe mình trong Đấng Christ, và không để lòng tin cậy trong xác thịt bao giờ. Ấy chẳng phải tôi không có thể cậy mình trong xác thịt đâu. Ví bằng kẻ khác tưởng rằng có thể cậy mình trong xác thịt, thì tôi lại có thể bội phần nữa, tôi chịu phép cắt bì ngày thứ tám, về dòng Y-sơ-ra-ên, chi phái Bên-gia-min, người Hê-bơ-rơ, con của người Hê-bơ-rơ; về luật pháp, thì thuộc phe Pha-ri-si; về lòng sốt sắng, thì là kẻ bắt bớ hội thánh; còn như về sự công bình của luật pháp, thì không chỗ trách được. Nhưng vì cớ Đấng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vậy. Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jê-sus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hầu cho được Đấng Christ và được ở trong Ngài, được sự công bình, không phải công bình của tôi bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đấng Christ mà được, tức là công bình đến bởi Đức Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin; cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết. Ấy không phải tôi đã giặt giải rồi, hay là đã đến nơi trọn lành rồi đâu, nhưng tôi đang chạy hầu cho giặt được, vì chính tôi đã được Đức Chúa Jê-sus Christ giặt lấy rồi. Hỡi Anh em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục đích, nhưng tôi cứ làm một điều: quên lưng sự ở đằng sau, mà bước theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà chạy, để giặt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ. Vậy, hễ những người trọn vẹn trong chúng ta, phải có ý tưởng đó; và nếu anh em tưởng đằng khác, Đức Chúa Trời cũng sẽ lấy sự đó soi sáng cho anh em.

Chúng ta hãy chú ý về sự giảng dạy của sứ đồ Phao-lô, khi ông tỏ ra cách rất thật và chân tình về ý muốn của Đức Chúa Jê-sus Christ đối với những người tin Ngài, đó là: Nhưng vì cớ Đấng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vậy. Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jê-sus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hầu cho được Đấng Christ và được ở trong Ngài, được sự công bình, không phải công bình của tôi bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đấng Christ mà được, tức là công bình đến bởi Đức Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin; cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết.

Đức Chúa Jê-sus Christ muốn chúng ta nhận biết Ngài và tin theo Ngài, vì Chúa Jê-sus đến thế gian này là để chúng ta nhận biết con đường duy nhất và phương cách duy nhất để giúp chúng ta được cứu rỗi và được trở về với Đức Chúa Cha trên trời đó là nhận biết con đường cứu rỗi và làm thế nào có thể đi được trên con đường đó cho được sự sống lại trong kẻ chết và con đường đó là Đức Chúa Jê-sus Christ và phương cách tốt nhất để giúp chúng ta được sự sống lại từ trong kẻ chết, đó là noi theo Chúa Jê-sus, vì chính Chúa Jê-sus đã phán và Lời Ngài đã phán đó đã được ứng nghiệm trên chính Ngài.

Giăng 14:19-20: Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các

người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người.

Trong cuộc sống thường ngày của loài người, để người khác sẽ mua sản phẩm của mình, thì người ta phải tiếp thị sản phẩm của mình cho mọi người biết và cung cấp cho mọi người các thông tin về sản phẩm cùng được sử dụng thử các sản phẩm đó. Chính sự hiểu biết và kinh nghiệm của những người đã sử dụng sản phẩm sẽ giúp cho người ta ra quyết định có mua sản phẩm đó hay không.

Cũng một lẽ đó, nếu không bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh giúp đỡ thì sẽ không có một người nào có thể hiểu biết được ý nghĩa cùng chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời và nếu người ta không hiểu biết Lời Đức Chúa Trời thì người ta sẽ không thể bước theo Lời của Đức Chúa Trời được.

Dân Y-sơ-ra-ên đã kinh nghiệm được quyền phép của Đức Giê-hô-va qua chức vụ của Môi-se và A-rôn và họ cũng đã kinh nghiệm trực tiếp quyền phép của Đức Giê-hô-va tỏ ra qua các phép lạ của Ngài và được nghe tiếng của Ngài từ mây trời phán xuống nên họ đã ra đi cách dạn dĩ nhờ sự hiểu biết quyền phép của Đức Giê-hô-va. Dầu vậy, việc giảng dạy luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên vẫn phải được thi hành, vì đức tin sẽ không thể khiến người ta được nên thánh, nhưng sự hiểu biết của người ta về Lời của Đức Chúa Trời sẽ tạo điều kiện cho người ta quyết định tin cậy và vâng giữ luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng của người ta sẽ khiến người ta được nên thánh và như vậy, chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sửa soạn lòng người ta cho Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể hiểu cách nô-ma về sự sửa soạn này, tức là công việc làm cho người ta hiểu được những sự tốt lành của Giê-hô-va Đức Chúa Trời qua việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo luật pháp công bình của Ngài, vì hễ ai tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời thì ấy là người đó tiếp nhận Đức Chúa Trời vậy, như Chúa Jê-sus đã phán rằng: **Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha.** Chúa Jê-sus đã làm công việc của sự sửa soạn này qua chính chức vụ của Ngài, mà chức vụ của Môi-se chính là bóng về chức vụ của Chúa Jê-sus vậy.

Chúng ta hãy xem công việc sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng được thi hành qua chức vụ của Môi-se như thế nào.

Xuất Ê-díp-tô ký 25:10-16: Vậy, chúng hãy đóng một cái hòm bằng cây si-tim; bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao cũng một thước rưỡi, lấy vàng ròng bọc trong, bọc ngoài, và chạy đường viền chung quanh hòm bằng vàng. Người cũng hãy đúc bốn khoen bằng vàng để tại bốn góc hòm: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia, cùng làm hai cây đòn bằng cây si-tim, bọc vàng; rồi lòn đòn vào khoen hai bên hông hòm, để dùng đòn khiêng hòm. Đòn sẽ ở trong khoen luôn, không nên rút ra. Người hãy cất vào trong hòm bằng chứng mà ta sẽ ban cho.

Chúng ta đã học và được biết ý nghĩa của Hòm Giao-ước là bóng về cái lòng (*tư tưởng, tâm trí, sự hiểu biết của hồn trong xác thịt của loài người*) mà vàng ròng là bóng về sự thánh khiết và công việc của Môi-se là đóng chiếc hòm đó theo mạng lệnh cùng những sự chỉ dẫn của Đức Giê-hô-va đó là bóng về công việc giảng, dạy cho người ta biết tin cậy, vâng phục, gìn giữ và làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Gỗ cây Si-tim là bóng về cái lòng của người đã tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ và đã chịu phép báp-tem trong Đấng Christ, cùng báp-tem trong sự chết của Đấng Christ, tức là sự chịu cắt bì lòng cùng sự vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn.

Chỉ khi Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va đã được làm xong, thì bấy giờ Đức Giê-hô-va mới ban hai bảng đá đã ghi chép luật pháp của Ngài đặt vào trong đó, bấy giờ dân Y-sơ-ra-ên mới có thể khởi sự cho cuộc hành trình về đất hứa Ca-na-an thể nào, thì những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ cũng sẽ phải đạt được tiêu chuẩn của sự nên thánh qua việc cứ ở trong Đấng Christ, vâng giữ và làm theo mọi điều mà Ngài đã phán dặn, bấy giờ tâm tình của người đó mới thật sự được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết mà được trở nên người mới theo ảnh tượng của Đấng đã tạo nên mình và người đó sẽ được vào trong Nước của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, bấy giờ Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ giao cho người ấy chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân.

2 Cô-rinh-tô 5:17-21: Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, nay mọi sự đều trở nên mới. Mọi điều đó đến bởi Đức Chúa Trời, Ngài đã làm cho chúng ta nhờ Đấng Christ mà được hòa thuận lại cùng Ngài, và đã giao chức vụ giảng hòa cho chúng ta. Vì chưng Đức Chúa Trời vốn ở trong Đấng Christ, làm cho thế gian lại hòa với Ngài, chẳng kể tội lỗi cho loài

người, và đã phó đạo giảng hòa cho chúng tôi. Vậy chúng tôi làm chức khâm sai của Đấng Christ, cũng như Đức Chúa Trời bởi chúng tôi mà khuyên bảo. Chúng tôi nhân danh Đấng Christ mà nài xin anh em: hãy hòa thuận lại với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem sử đồ Phao-lô nói gì về công việc sửa soạn này qua chức vụ của những người rao giảng Tin-Lành: **Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng.** (Rô-ma 10:11-17)

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 17 như sau: **So then faith cometh by hearing, and hearing by the word of God.** Nghĩa là: *Như vậy, đức tin đến bởi sự nghe, mà sự được nghe Lời của Đức Chúa Trời.*

Tại sao các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem lại không tiếp nhận Giảng báp-tít và tại sao người ta lại giết hại Giảng báp-tít ?

Chúa Jê-sus đã phán rằng, Giảng báp-tít đến để làm chứng cho lẽ thật và trong Giảng báp-tít có sự sáng, dù người như đước và đã cháy sáng lên, nhưng người ta không thích sự sáng và không muốn làm theo sự sáng, nên khi Giảng báp-tít ngăn cản vua Hê-rốt về việc người cướp vợ của em trai mình là Phi-líp, thì vua Hê-rốt đã bắt bỏ tù Giảng báp-tít. Quyền lực của ma quỷ đã sử dụng vua Hê-rốt để giết hại Giảng báp-tít.

Mác 6:17-28: **Số là, Hê-rốt đã sai người bắt Giảng, và truyền xiềng lại cầm trong ngục, bởi có Hê-rô-đi-a, vợ Phi-líp em vua, vì vua đã cưới nàng, và Giảng có can vua rằng: Vua không nên lấy vợ em mình. Nhân đó, Hê-rô-đi-a căm Giảng, muốn giết đi. Nhưng không thể giết, vì Hê-rốt sợ Giảng, biết là một người công bình và thánh. Vua vẫn gìn giữ người, khi nghe lời người rồi, lòng hằng bối rối, mà vua bằng lòng nghe. Nhưng, vừa gặp dịp tiện, là ngày sanh nhật Hê-rốt, vua đãi tiệc các quan lớn trong triều, các quan võ, cùng các người tôn trưởng trong xứ Ga-li-lê. Chính con gái Hê-rô-đi-a vào, nhảy múa, đẹp lòng Hê-rốt và các người dự tiệc nữa. Vua nói cùng người con gái ấy rằng: Hãy xin ta điều chi người muốn, ta sẽ cho. Vua lại thề cùng nàng rằng: Bất kỳ người xin điều chi, ta cũng sẽ cho, dầu xin phân nửa nước ta cũng vậy. Nàng ra khỏi đó, nói với mẹ rằng: Tôi nên xin điều chi? Mẹ rằng: Cái đầu của Giảng Báp-tít. Tức thì nàng vội trở vào nơi vua mà xin rằng: Tôi muốn vua lập tức cho tôi cái đầu Giảng Báp-tít để trên mâm. Vua lấy làm buồn rầu lắm; nhưng vì có lời thề mình và khách dự yến, thì không muốn từ chối nàng. Vua liền sai một người lính thị vệ truyền đem đầu Giảng đến. Người ấy đi chém Giảng trong ngục; rồi để đầu trên mâm đem cho người con gái, và người con gái đem cho mẹ mình.**

Ma-thi-ơ 17:11-12: **Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật Ê-li phải đến mà sửa lại mọi việc. Nhưng ta phán cùng các người rằng: Ê-li đã đến rồi, và người ta không nhận biết, song họ lại xử với người theo ý muốn mình; Con người phải chịu khốn khổ bởi họ cũng như vậy.**

Chúa Jê-sus đã phán rằng, Ngài đến thế gian này không phải để làm sự đoán xét nhưng là để cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời và sự cứu chuộc đó chỉ có thể hoàn thành cho những người nào nghe đến Danh Ngài mà tin nhận Ngài, tức là tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời làm Chúa của cuộc đời mình, tức là người ấy sẽ để cho Lời Đức Chúa Trời cai trị mình, còn mình thì vâng giữ và làm theo mọi điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy. Nhưng không phải hết thảy những người nghe đến Danh Đức Chúa Jê-sus Christ thì sẽ tin nhận Ngài, vì Chúa Jê-sus là sự sáng và các mạng lệnh mà Ngài giảng ra cũng đều là sự sáng, để dẫn người ta đến với sự sống lại và sự sống đời đời. Những người ưa thích những sự thuộc về sự tối tăm sẽ ghét sự sáng và không đến gần sự sáng, vì sự sáng của Đức Chúa Trời sẽ bộc lộ tất những sự thuộc về sự tối tăm, tức là những công việc ác, nghịch lại bổn tánh của Đức Chúa Trời.

Giăng 3:16-21: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống**

thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Giăng 7:6-7: Đức Chúa Jêsu phán cùng anh em rằng: Thì giờ ta chưa đến; còn về các người, thì giờ được tiện luôn luôn. Thế gian chẳng ghét các người được; nhưng ghét ta, vì ta làm chứng nầy về họ rằng công việc họ là ác.

Chúa Jêsu đã cho Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng được thấy sự hoá hình của Ngài, ấy để họ được vững chí trong sự hiểu biết trọn vẹn về Ngài, Đấng cứu chuộc nhân loại và qua họ mà Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ gây dựng Hội-thánh của Ngài trên đất này, cùng những sự mà họ sẽ tỏ ra những sự mình đã chứng kiến đó sẽ gây dựng đức tin của nhiều người tin đến Danh Ngài qua chức vụ của họ nữa.

Giăng 15:15-25: Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người. Ta truyền cho các người những điều răn đó, đừng các người yêu mến lẫn nhau vậy. Ví bằng người đời ghét các người, thì hãy biết rằng họ đã ghét ta trước các người. Nếu các người thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các người không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn các người giữa thế gian, bởi cớ đó người đời ghét các người. Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các người: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các người. Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi các người, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến. Nếu ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa. Ví thử ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét ta cùng Cha ta. Đường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét ta vô cớ.

Đức Chúa Jêsu đã cầu xin Đức Chúa Cha gìn giữ các môn đồ đầu tiên của Ngài cũng như gìn giữ hết thảy những người sẽ được gọi làm môn đồ của Ngài được bảo vệ trong Danh Đức Chúa Cha, để các tội tố của Ngài sẽ nhờ ơn của Đức Chúa Cha mà được hiệp một với Ngài, vì Ngài biết thế gian sẽ ghét các tội tố của Ngài, vì người ta đã ghét Ngài vậy.

Giăng 17: 4-22: Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà

được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặt thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Quyền phép gìn giữ các tội lỗi của Đức Chúa Jêsus Christ được thoát khỏi quyền lực của sự ganh ghét của thế gian, đó là tình yêu thương của Đức Chúa Cha và tình yêu thương của Đức Chúa Cha sẽ được bày tỏ ra cho các tội lỗi của Ngài, đó là quyền phép của Lễ thật.

Hết thấy những người tin Chúa muốn được thắng quyền lực của thế gian, thắng sự ganh ghét của thế gian, thì phải hiệp một với Lời của Đức Chúa Trời, cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

1 Phi-e-rơ 1:1-9: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gởi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặt vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rửa huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặt chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình.

VĂN-CHÂU